TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **206**/2025/HSST
Ngày: 03/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thanh Phương**.

- Các hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Văn Hoan**

Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Hằng Nga**- Thư ký Toà án Nhân dân Khu vực 2- Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Bùi Thị Thùy Ninh** -Kiểm sát viên trung cấp;

-Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân khu vực 2 - Hà Nội tham gia phiên tòa Bà Vũ Thị Quỳnh Trang- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 03 tháng 11 năm 2025, tại Phòng xét xử trực tuyến điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân khu vực 2 Hà Nội và điểm cầu Thành phần tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 184/2025/TL- HSST ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2025/QĐXX-HSST ngày 20 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Đức H**, sinh ngày 23/3/1963. Nơi thường trú và chỗ ở: Số A ngõ Đ, phường V, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/10. Con ông: Chu Văn P(đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả. Vợ: Đỗ Mai H (đã ly hôn); Có 02 con: Con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 2011.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 233 ngày 26/4/1994 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 02/9/2000.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 553 ngày 26/9/2006, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 24/9/2008.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 03 ngày 09/01/2012, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 30/10/2018. (chưa được xóa án tích)

- Bản án hình sự sơ thẩm số 110 ngày 02/7/2021, Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Ra trại ngày 05/12/2022. (chưa được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày: 26/5/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Người bào chữa của bị cáo: Luật sư Đỗ Thị H- Thẻ luật sư số 1879, cấp ngày 01/8/2010. Nơi cấp: Liên đoàn Luật sư Việt Nam.- Thuộc văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Chu Đức H bị Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Hà Nội, truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/5/2025, Tổ công tác Công an Phòng P- Công an thành phố Hà Nội tuần tra kiểm soát tại khu vực ngõ Đ, phố K, phường T, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang: Chu Đức H đang chia ma túy ra các gói nhỏ mục đích để bán.

Quá trình kiểm tra, H khai nhận đang cất giấu ma tuý trong nhà để mang đi bán, H đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 15 túi ni-lông kích thước (3x3) cm, 02 túi ni-lông kích thước (3x5) cm, 02 túi ni- lông kích thước (5x7) cm, 01 túi ni- lông kích thước (10x15) cm, bên trong các túi ni- lông này đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi ni- lông kích thước (10x15) cm chứa chất bột màu trắng. 01 túi ni- lông chứa 12 viên nén màu đỏ; 01 cân điện tử màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng lắp sim số 0868663922 và 0373459963. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng trên và đưa H về trụ sở Công an thành phố Hà Nội để tiếp tục làm rõ.

Ngày 26/5/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số A8163/QĐ-CSMT yêu cầu Phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội giám định 21 túi nilon bên trong có chứa các

tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon chứa 12 viên nén màu đỏ, 01 cân điện tử màu bạc đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 3163/KL-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 21 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 52, 053 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni- lông là ma túy loại Heroin, khối lượng 34,639 gam.

- 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Heroin và ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Đức H khai nhận:

Do không có việc làm ổn định nên Chu Đức H nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/5/2025, bị cáo đi xe ôm đến khu vực thuộc quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội) và gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện, tự xưng tên "B", bị cáo hỏi và mua được của người này 01 "cây" ma tuý Heroine và 0,5 lạng ma tuý "đá" với giá 20.000.000 đồng, sau đó được người này cho thêm 01 túi ni-lông có chứa các viên nén ma tuý "hồng phiến". Mua xong, bị cáo đem toàn bộ số ma tuý trên về nhà ở địa chỉ số A ngõ Đ, phường V, thành phố Hà Nội chia nhỏ vào các túi ni-lông mục đích để bán kiếm lời và sử dụng dần. Từ ngày 24 đến ngày 26/5/2025, bị cáo đã bán được 03 túi ni-lông ma tuý Heroine cho 03 người nghiện không quen biết lang thang trên phố với giá 500.000 đồng/ túi. Đến trưa ngày 26/5/2025, khi đang tiếp tục chia nhỏ ma tuý tại nhà thì bị cáo bị cơ quan công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Xét nghiệm ma tuý có trong nước tiểu kết quả: Chu Đức H dương tính với ma tuý Methamphetamine.

Về người bán ma tuý và người mua ma tuý của H: H khai đều là những người không quen biết, H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, việc mua bán thanh toán bằng tiền mặt, gặp mặt trực tiếp không liên lạc bằng phương thức nào khác. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Chu Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số ma tuý bị cáo mua được từ một người không quen biết mục đích để bán lại kiếm lời, khi đang thực hiện hành vi chia ma tuý ra thành các túi nhỏ thì bị bắt quả tang, bắt giữ.

Đối với 01 cân điện tử màu bạc, bị cáo khai nhận dùng để cân ma tuý bán.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng, lắp sim số 0868663922 và 0373459963 tại Biên bản làm việc (Bút lục số 29) thể hiện nội dung kiểm tra điện thoại của Chu Đức H không có nội dung liên quan đến hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Tại bản cáo trạng số 650/CT-VKSHN-P1 ngày 29/9/2025, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Chu Đức H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, có thái độ ăn năn hối cải và mong hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản bào chữa: Đối với việc áp dụng pháp luật phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo, tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mục đích bị cáo chỉ bán để kiếm lợi nhuận phục vụ bản thân bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo là người cao tối để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cần áp dụng đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và bổ sung thêm tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Chu Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Chu Đức H mức án từ 18 đến 19 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Chu Đức H, cán bộ niêm phong Nguyễn Hữu Cường, Giám định viên Trần Ngọc Chinh và hình dấu cơ quan điều tra.(Ký hiệu MI). 01 (một) phong bi niêm phong có

chữ ký của bị cáo Chu Đức H, cán bộ niêm phong Nguyễn Hữu Cường, Giám định viên Trần Ngọc Chinh và hình dấu cơ quan điều tra.(Ký hiệu M2). Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu vàng, đã qua sử dụng lắp sim số 0868663922 và 0373459963.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/5/2025, tại địa chỉ số 3 ngõ Đoàn Kết, phường Văn Miếu- Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội, Chu Đức H đang có hành vi cất giấu và phân chia ma túy gồm 53,274 gam Methamphetamin và 34,639 gam Heroin thành các gói nhỏ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Về việc H khai trước đó còn bán ma tuý cho 03 người khác, tuy nhiên không xác định được người mua ma tuý là ai, không thu giữ được ma tuý, ngoài lời khai của H không còn tài liệu chứng cứ khác chứng minh do đó không có căn cứ xác định H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng năng "pham tội từ 02 lần trở lên"

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức, hiểu biết về tác hại của ma túy nhưng do không làm chủ được bản thân, coi thường pháp luật nên đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Ma túy được mệnh danh là cái chết trắng đang từng ngày từng giờ xâm nhập vào cộng đồng, là nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS vô phương cứu chữa, phá hủy hạnh phúc của biết bao gia đình và làm băng hoại giống nòi. Cả xã hội đang chung tay từng bước đẩy lùi vấn nạn này ra khỏi đời sống. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị pháp luật răn đe về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng chưa ăn năn hối lỗi mà vẫn quay lại con đường cũ. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người có nhiều tiền án về các tội liên quan đến ma túy. Cụ thể, năm 1994 bị xử phạt 14 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; năm 2006 bị xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2012 bị xử phạt 11 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; năm 2021 bị xử phạt 22 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo ra trại ngày 05/12/2022, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Như vậy, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

-Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu vàng, đã qua sử dụng lắp sim số 0868663922 và 0373459963 thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo

- Đối với 02 phong bì chứa ma túy (52,053 gam ma túy Methamphetamine và 34,639 gam Heroin) đã được niêm phong là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo đã trên 60 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, khoản 2 Điều 53; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 ; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

3. Xử phạt: Bị cáo Chu Đức H **19** (*mười chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2025.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

-01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Chu Đức H, cán bộ niêm phong Nguyễn Hữu Cường, Giám định viên Trần Ngọc Chinh và hình dấu cơ quan điều tra.(Ký hiệu MI). 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Chu Đức H, cán bộ niêm phong Nguyễn Hữu Cường, Giám định viên Trần Ngọc Chinh và hình dấu cơ quan điều tra.(Ký hiệu M2)

- Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu vàng, đã qua sử dụng lắp sim số 0868663922 và 0373459963.

(Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2025 giữa Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Nội).

5. Về án phí:

Bị cáo Chu Đức H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo Chu Đức H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội ;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- THADS TP Hà Nội
- Bị Cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Phương